

PHẬT NÓI KINH THIÊM TỬ

*Hán dịch: Đời Diêu Tân, Tam tạng Pháp sư
Thích Thánh Kiên.*

BẢN 3

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở nước Tỳ-la-lặc cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo và chư Bồ-tát, quốc vương, đại thần, dân chúng, trưởng giả, cư sĩ, thiện nam, tín nữ... đông không kể xiết đều đến hội họp.

Đức Phật dạy các Tỳ-kheo:

–Các ông hãy định ý lắng nghe. Ta nhớ thuở xưa khi mới đắc đạo Bồ-tát, giới hạnh đầy đủ, tinh tấn, nhất tâm, tu tập trí tuệ khéo vận dụng phương tiện, tích lũy công đức không thể kể xiết mà hàng Trời, Rồng, Thần, Thánh, vua, quan, nhân dân không thể thực hành được.

Tôn giả A-nan nghe Đức Phật dạy, sửa y quỳ gối bạch Phật:

–Chúng con xin được nghe việc này.

Đức Phật dạy A-nan:

–Từ vô lượng kiếp xa xưa, lúc ấy có một Bồ-tát tên là Nhất Thiết Diệu Hạnh, từ bi ban trái, cứu giúp quần sinh, thường hành Tứ vô lượng tâm, giải trừ nạn tai nguy khốn cho cuộc đời, nuôi dưỡng người khổ. Vị Bồ-tát này ở cung trời Đâu-suất thường giáo hóa trời, người. Ngày đêm sáu thời ngài đều tu Tam-muội chánh định, quán chiếu con đường thiện ác của trời, người trong khắp mười phương, biết có cha con, hiếu thuận, kính thờ Tam bảo, cung thuận sư trưởng và tu tập mọi công đức, dùng Thiên nhãn quán khắp năm đường.

Lúc ấy trong nước Ca-di có một gia đình trưởng giả, hai vợ chồng mù lòa mà không có con cái, hai người tâm nguyện vào núi cầu đạo Vô thượng, tu chí thanh tịnh, ưa thích chỗ thanh vắng.

Bồ-tát suy nghĩ: “Những người này phát tâm muốn học đạo vi diệu mà hai mắt không thấy, nếu vào núi họ sẽ rơi xuống hầm hổ hoặc gặp trùng độc nguy hại. Ta sẽ đầu thai làm con họ mà cung phụng trọn đời.”

Vị Bồ-tát ấy liền đầu thai vào gia đình người mù làm con của họ. Cha mẹ vui sướng, yêu thương con vô cùng. Trước kia hai ông bà

đã phát tâm muốn vào núi, vì sinh được người con nên muốn ở lại thế gian.

Người con lên mười tuổi được đặt tên là Thiêm. Thiêm nhân từ, chí hiếu và thực hành Thập thiện: Không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không dối trá, không uống rượu, không vọng ngữ, không thêu dệt, không ganh ghét, ngày đêm tinh tấn tin sâu vào đạo, hầu hạ cha mẹ như người thờ trời, thường nói lời vui vẻ, làm đẹp ý mọi người, sống theo phép tắc, không theo tà hạnh. Do đó cha mẹ rất vui không phải ưu lo.

Đến năm hơn mười tuổi, một hôm Thiêm quỳ xuống thưa cha mẹ:

–Trước kia cha mẹ có phát ý nguyện lớn muốn vào núi sâu để cầu đạo Vô thượng tịch tĩnh, không lẽ nay vì con mà muốn quên đi bản nguyện năm xưa? Người sống trong đời dâu bể đổi dời, mạng sống mong manh, thời gian đâu hẹn trước. Xin cha mẹ hãy nhớ ý chí ban đầu của mình, con nguyện theo cha mẹ vào núi hầu hạ cha mẹ mọi thứ cần dùng, thích hợp thời tiết.

Cha mẹ Thiêm đáp:

–Lòng hiếu thuận của con có trời chứng

giám. Chúng ta không trái với nguyện ước xưa kia, nên cùng nhau vào núi tu tập.

Thiểm đem tất cả tài sản trong nhà bố thí cho những người nghèo khó trong nước rồi cùng cha mẹ đi vào núi. Khi đến núi rừng, Thiểm dùng lau sậy làm nhà và trái cỏ làm giường nệm, không nóng, không lạnh, luôn luôn thích hợp. Ba người vào núi được một năm thì cây cối sinh trưởng tốt tươi, hoa quả ngon ngọt, nước suối trong veo mát lạnh, trong ao hoa sen năm màu đua nhau nở, Chiên-đàn ngào ngạt, cây cối xanh tốt mùi thơm hơn hẳn xưa kia. Mưa thuận gió hòa, không nóng không lạnh. Lá cây đan xen nhau để che mưa móc, che ánh sáng mặt trời, bên dưới luôn mát mẻ. Chim chóc thường tụ tập, ríu rít những âm thanh như trỗi nhạc, làm vui cha mẹ Thiểm. Sư tử, hùm, beo, rắn rít đều hướng đến họ với tâm từ ái không hề có ý sợ sệt, làm hại, chúng thân nhiên uống nước, ăn cỏ. Những chú nai rừng và chim chóc thường đến kề cận bên Thiểm, cùng Thiểm hòa âm để giúp vui cha mẹ Thiểm.

Thiểm chí hiếu nhân từ không ai bằng đến nỗi giẫm chân lên đất sợ đất bị đau. Thiên

thần, Sơn thần đều hóa làm người ngày đêm đến ủng hộ ba bậc đạo nhân này, họ luôn nhất tâm chánh niệm không vương bận buồn lo. Thiểm thường hái hàng trăm thứ trái cây dâng cha mẹ dùng, nước non đầy đủ. Có lần cha mẹ khát, muốn uống nước, Thiểm khoác áo da nai, cầm bình đi lấy nước. Bầy chim và hươu, nai cũng uống nước ở đó, không biết sẽ có tai nạn.

Khi ấy vua nước Ca-di vào núi săn bắn. Vua thấy bên bờ suối có hươu nai, chim chóc, giương cung bắn, mũi tên trúng ngay Thiểm. Bị mũi tên độc thấm vào, toàn thân đau đớn, Thiểm kêu lớn:

–Ai đã đem một mũi tên giết cả ba đạo nhân?

Vua nghe tiếng người liền xuống ngựa, đến bên Thiểm. Thiểm nói với vua:

–Voi chết vì ngà, tê ngưu chết vì sừng, chim thú chết vì lông, hươu nai chết vì thịt. Tôi không có ngà, sừng, không có lông, da thịt không thể ăn được. Nay tôi có tội gì mà ông nỡ giết tôi?

Vua hỏi:

–Khanh là người gì mà mặc áo da nai,

không khác gì loài cầm thú?

Thiêm tâu:

–Tôi là người trong nước của vua, cùng cha mẹ mù đến đây học đạo, hơn hai mươi năm, chưa từng bị hổ, beo, trùng làm độc hại, nay lại bị mũi tên độc của nhà vua giết.

Ngay lúc ấy gió trong núi thổi mạnh làm gãy ngã cây cối, muông chim cầm thú, sư tử, hổ, beo kêu rống vang động khắp núi rừng. Mặt trời không chiếu sáng, dòng suối khô cạn, hoa lá héo khô, sấm sét vang rền...

Khi đó cha mẹ mù kinh sợ nói với nhau:

–Điều gì quái lạ thế này! Thiêm đi lấy nước đã lâu không thấy về, hay là nó bị độc trùng làm hại? Cầm thú kêu thương, âm thanh gào thét không như thường ngày! Gió thổi bốn phía, cây cối gãy ngã, ắt là có tai nạn bất thường đây!

Lúc ấy, nhà vua rất lo sợ, tự trách: “Ta chỉ bắn nai, lại trúng nhầm giết hại bậc đạo nhân, tội của ta thật nặng, vì tham chút thịt mà bị tai họa to lớn này. Bây giờ ta đem của cải, châu báu, cung điện, kỹ nữ, binh lính, thành quách, xóm làng của cả nước để cứu lấy mạng người”.

Khi ấy nhà vua đưa tay kéo mũi tên ra khỏi ngực Thiêm, nhưng mũi tên rất sâu không thể rút ra được. Chim chóc, thú rừng bốn phương quây quần kêu la thống thiết, vang động cả núi rừng. Vua càng sợ hãi, toàn thân đều run rẩy.

Thiêm nói với vua:

–Không phải lỗi của ngài, tại tội nghiệp kiếp trước của tôi mới đến nỗi này. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ thương cha mẹ mù của tôi tuổi đã già suy mà hai mắt không thấy đường. Mai này không có tôi, cũng sẽ chết vì lý do này mà tôi buồn rầu đau xót.

Ngay lúc ấy, chư Thiên, Long thần, đều xúc động cúi đầu cung kính. Nhà vua lại nói:

–Thà ta vào địa ngục trăm kiếp để chịu tội, làm sao cho Thiêm được sống.

Nhà vua quỳ xuống trước Thiêm nói lời ăn năn:

–Nếu khanh chết đi, ta sẽ không trở về nước nữa. Ta sẽ ở lại núi cung phụng cha mẹ mù của khanh như lúc khanh còn sống, khanh chớ lo nghĩ. Xin Trời, Rồng, Quỷ, Thần chứng tri tôi không phụ lời thề này.

Thiêm tuy đang bị tên độc, nghe vua nói lời

thê này, trong lòng rất hoan hỷ. Tuy chết nhưng không ân hận.

–Vì cha mẹ tôi mà phải phiền vua cung phụng. Ngài sẽ được vô lượng phước đức, tội nghiệp tiêu trừ.

Vua nói:

–Khanh hãy cho ta biết chỗ của cha mẹ khanh ở? Ta muốn biết trước khi khanh nhắm mắt.

Thiêm liền chỉ cho vua lối đi:

–Theo con đường tắt này, cách đây không xa, sẽ thấy căn nhà lá, là nơi cha mẹ tôi đang ở đó. Xin ngài hãy nhẹ bước, chớ làm cho cha mẹ tôi kinh động hoảng sợ, khéo dùng lời giải thích với song thân tôi và vì tôi thừa với cha mẹ tôi rằng: Vô thường đang đến, tôi sắp chết. Tôi không tiếc thân mạng, chỉ nghĩ thương cha mẹ đã già yếu lại mù lòa. Mai này không có tôi, cha mẹ biết nương tựa vào ai! Do đó tôi buồn rầu đau xót. Tôi chết là do mình vì tội báo ngày trước đến nỗi không thoát khỏi. Nay tôi xin sám hối: Từ vô lượng kiếp, từ khi có thân đến nay, đã tạo bao nghiệp ác, tôi xin tiêu diệt! Nguyên đời đời tôi cùng cha mẹ gặp nhau không chia lìa. Xin cho cha mẹ được an

khang trường thọ và chớ có lo buồn. Trời, Rồng, Quỷ, Thần thường theo giúp đỡ cha mẹ, tai nạn tiêu diệt, sở cầu như ý, thông dong tự tại.

Vua dẫn vài người đến chỗ cha mẹ Thiêm. Sau khi nhà vua đi, Thiêm từ từ tắt thở. Muông chim, cầm thú bốn phương tụ tập về, chúng liếm máu trên ngực Thiêm và kêu gào thảm thiết chung quanh thi hài. Cha mẹ Thiêm nghe những âm thanh này, lòng càng thêm bàng hoàng. Nhà vua đi vội vã chạm vào cây cỏ gây ra tiếng động. Cha mẹ Thiêm sợ sệt hỏi:

–Ai đó? Đây không phải là bước chân của con ta.

Vua nói:

–Ta là vua nước Ca-di, nghe các đạo nhân mù ở núi này học đạo, nên ta đến cúng dường.

Cha mẹ Thiêm thưa:

–Đại vương hạ cố từ xa xôi đến thăm thảo am vắng vẻ này. Tâu đại vương, ngài có được bình an chăng? Phu nhân, thái tử, quan quân và dân chúng trong cung có được an lành không? Thời tiết có điều hòa, lương thực được dồi dào không? Có bị nước láng giềng xâm lấn

không?

Vua đáp:

–Nhờ ân đạo nhân, tất cả đều bình an.

Nhà vua hỏi thăm cha mẹ Thiêm:

–Trong chốn núi non nhọc nhằn, kham khổ, giữa nơi rừng rậm rất khó ở này, quý vị được an ổn chăng?

Đôi vợ chồng mù:

–Muôn tâu, nhờ ân đại vương, chúng tôi vẫn được an ổn. Chúng tôi có người con hiếu thảo tên Thiêm, nó thường đi hái trái cây và lấy nước suối đầy đủ. Nhà tôi chỉ có chiếc chiếu cỏ, mời đại vương tạm ngồi nghỉ và dùng trái cây. Thiêm đi lấy nước cũng sắp về.

Vua nghe cha mẹ Thiêm nói, quá đỗi thương tâm, rơi lệ nói:

–Ta có tội thật nặng. Vào núi săn bắn, nhìn xa thấy bên bờ suối có bầy nai, ta giương cung bắn nhằm con của đạo nhân. Thiêm bị mũi tên độc vô cùng đau đớn, vì thế ta đến đây nói cho hai đạo nhân biết.

Cha mẹ Thiêm nghe nói xong, toàn thân ngã xuống như ngọn Thái sơn sụp đổ, như bị động đất. Họ ngược mặt lên trời than khóc và kêu lên:

–Thiêm con của ta, chí hiếu thiên hạ không ai bằng, chân giẫm lên đất thường sợ đất bị đau. Nay có tội gì mà bị bắn chết? Vừa rồi, gió bão làm gãy ngã cây cối, muông chim kêu thương vang dội khắp núi rừng. Ta ở trong núi đã hơn hai mươi năm chưa từng có hiện tượng kỳ lạ này. Con ta đi lấy nước rất lâu không về, ắt phải có sự cố gì đây?

Chư thần đều kinh sợ, xúc động cúi đầu. Người mẹ khóc mãi không thôi. Người cha bảo thôi nín khóc đi và nói:

–Người đời không có ai là không chết. Một khi vô thường đến thì không thể thoát khỏi.

Rồi hỏi vua:

–Tâu đại vương, lúc còn sống Thiêm có dặn chi không?

Nhà vua kể lại đầy đủ lời Thiêm dặn dò cho cha mẹ Thiêm nghe. Nghe lời vua kể, cha mẹ Thiêm thương cảm khôn nguôi, nói:

–Mai này không có con, chúng ta cũng sẽ chết! Nay xin đại vương hãy dắt chúng tôi đến chỗ thi hài của Thiêm.

Vua liền dẫn cha mẹ Thiêm đi. Đến nơi, người cha ôm lấy đầu con, bà mẹ ôm hai chân áp lên gối mình và dùng hai tay sờ mò mũi tên

trên ngực con, bà ngược lên trời than:

–Chư Thiên, Long thần, Sơn thần, Thọ thần! Con tôi là Thiêm, một người con chí hiếu trong thiên hạ xin, chư Thiên, Long thần chứng tri. Tôi nay đã già, hai mắt lại không thấy, tôi xin được chết thay cho con tôi sống lại, tôi không ân hận.

Hai ông bà đều thề nguyện:

–Đất trời chứng tri! Nếu Thiêm chí hiếu thì mũi tên tự rơi ra, chất độc tiêu tan cho Thiêm sống lại!

Lúc đó trên tầng trời thứ hai là Dao-lợi, ngai của Thiên Đế đang ngồi bị chấn động mạnh, ngài dùng Thiên nhãn thấy hai đạo nhân ôm con mà kêu khóc, tiếng vang đến tầng trời thứ tư là Đâu-suất Thích, Phạm, Tứ vương từ cõi trời bay xuống, nhanh như đuổi cánh tay, họ đến trước mặt Thiêm, dùng thuốc thần diệu bỏ vào miệng Thiêm. Khi thuốc vào trong miệng, mũi tên độc rớt xuống và Thiêm sống lại như trước. Cha mẹ nghe Thiêm đã chết mà sống lại, hai mắt đều sáng. Muông chim cầm thú ríu rít vui mừng, trời quang mây tạnh, suối chảy ngọt mát, hoa sen nở sắc nở rộ trong ao, mặt trời sáng lại, hương Chiên-

đàn tỏa ngát, cây cối tươi tốt hơn ngày thường. Nhà vua vui mừng không kể xiết, cúi đầu đánh lễ trời Đế Thích, quay sang lễ tạ cha mẹ Thiêm và Thiêm. Vua xin dâng tài sản châu báu của cả nước và cúng dường đầy đủ cho đạo nhân để tội kia tiêu diệt, vĩnh viễn dứt trừ.

Thiêm tâu vua:

–Muốn tăng thêm phước đức, vua nên về nước chăm lo săn sóc nhân dân, khiến phải giữ giới. Vua chớ có săn bắn giết hại loài vô tội. Nếu không, thân không an ổn, lúc chết sẽ vào địa ngục. Người sống ở đời, ái ân phút chốc, biệt ly lâu dài, đâu có gì tồn tại. Ngài nhờ phước đức trước nên nay được làm vua, không nên kiêu căng, phóng túng, vì phóng túng sẽ tạo ra vô lượng ác, sau khi lạc vào con đường ác, hồi hận nào có ích gì!

Vua vâng lời Thiêm dạy. Những người theo vua đi săn bắn, vì thấy Thiêm đã chết, được Thiên thần cho thuốc sống lại, cha mẹ Thiêm được sáng mắt; nên họ xin thọ trì Ngũ giới, tu hạnh Thập thiện để khi chết không đọa vào đường ác mà được sinh ra cõi trời.

Đức Phật dạy A-nan:

–Những người hội họp nơi đây, kiếp xưa chính Thiêm là thân Ta. Người cha mù tức là vua Duyệt-đầu-đàn, người mẹ mù nay là vương phu nhân Ma-da. Vua nước Ca-di là Anan. Thiên đế Thích là Phật Di-lặc.

Đức Phật dạy:

–Ta trong các đời trước từng làm người con nhân từ hiếu thảo, làm vua thương dân, làm dân phụng kính. Từ đó Ta đắc thành Bạc Tôn quý trong ba cõi.

Phật nói kinh này xong, chư Bồ-tát, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thấy đều hoan hỷ, đánh lễ lui ra.

